

Số: *861*/BVĐK-VTTBYT  
V/v mời cung cấp báo giá vật tư,  
dụng cụ, phụ kiện phẫu thuật nội soi

Ninh Bình, ngày *17* tháng *7* năm 2023

**Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm, bổ sung, thay thế vật tư, dụng cụ, phụ kiện dùng trong phẫu thuật nội soi tại khoa Gây mê hồi sức năm 2023 với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bà Lê Thị Hương, phòng Vật tư - Thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, số điện thoại liên hệ: 076.661.6333

3. Cách thức tiếp nhận báo giá

- Nhận bản giấy

Các đơn vị gửi trực tiếp bản giấy báo giá hoặc gửi qua dịch vụ chuyên phát về địa chỉ sau đây (ghi trên bao bì báo giá):

Bộ phận Văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Điện thoại: 02293 871 030.

- Nhận bản scan màu qua email: *vattudknb@gmail.com*

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trong vòng 10 ngày, kể từ thời điểm thư mời này được đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử (Website) của Bệnh viện.

Thời điểm tiếp nhận báo giá được tính tại thời điểm nhận bản giấy hoặc thời điểm nhận bản scan qua email (thời điểm báo có thư đến), tùy thời điểm nào đến trước. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ thời điểm kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục này.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá**

1. Danh mục, tính năng, thông số kỹ thuật

(chi tiết theo phụ lục 01 kèm theo)

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản:

- Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

- Yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản: Nhà cung cấp có trách nhiệm kiểm tra, thử nghiệm, vận chuyển, bảo quản hàng hóa trước khi giao hàng. Nếu qua quá trình kiểm tra và sử dụng hàng hóa (trước khi nghiệm thu) mà có sự không phù hợp về đặc tính kỹ thuật thì Chủ đầu tư có quyền từ chối nhận hàng, Nhà cung cấp phải có trách nhiệm thu hồi và thay thế bằng hàng hóa khác để đáp ứng các yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật. Chủ đầu tư không phải chịu các phí tổn phát sinh.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 120 ngày.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: không.

- Phương thức thanh toán: 100% giá trị hợp đồng trong vòng 30 ngày kể từ ngày hoàn thành chứng từ thanh toán.

5. Các thông tin khác

- Tình trạng hàng hoá: mới 100%.

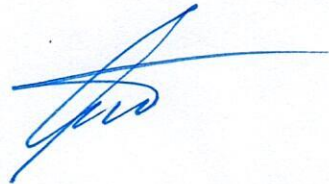
- Thời gian bảo hành: theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Mẫu báo giá: theo Mẫu đính kèm./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Phòng Điều dưỡng - CTXH (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCKT, VT-TBYT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Tuyên**

**PHỤ LỤC 01. DANH MỤC, TÍNH NĂNG, THÔNG SỐ KỸ THUẬT  
HÀNG HOÁ YÊU CẦU BẢO GIÁ**

(Kèm theo Thư mời số 861/BVĐK-TCKT ngày 17 tháng 7 năm 2023  
của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

**I. Yêu cầu chung**

- Tình trạng mới 100%;
- Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 13485;
- Hàng hoá đạt tiêu chuẩn CE.

**II. Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật**

Số TT	Tên hàng hoá	Tính năng, thông số kỹ thuật	Đơn vị	SL	Phân/lô
1	Ống kính nội soi ổ bụng 30 độ	- Ống kính nội soi hướng nhìn 30 độ, đường kính 10 mm, chiều dài làm việc 32cm ±10% - Sử dụng công nghệ thấu kính hình gậy hoặc công nghệ tương đương hoặc tốt hơn - Có thể tiệt trùng được ở nhiệt độ cao bằng hơi nước - Tương thích hoàn toàn với Trocar cỡ 11mm và hệ thống phẫu thuật nội soi của hãng Karl Storz đang sử dụng tại Bệnh viện.	Cái	02	Phân 1
2	Hàm forceps kẹp phẫu tích hoạt động đơn	- Hàm forceps đơn cực dùng để phẫu tích và kẹp giữ cỡ 5mm - Phần hàm dụng cụ rộng 4.8mm ±5%, dài 14 mm±5%, hàm kẹp dạng vuốt, phần hàm hoạt động đơn, nhiều răng nhỏ - Chiều dài dụng cụ 36cm ±10% - Tương thích hoàn toàn với vỏ ngoài forceps nêu tại Mục 6.	Cái	01	
3	Hàm forceps kẹp phẫu tích hoạt động kép	- Hàm forceps đơn cực dùng để kẹp và phẫu tích cỡ 5mm - Phần hàm dụng cụ dài 22mm ±5%, hoạt động kép. - Chiều dài dụng cụ 36cm ±10% - Tương thích hoàn toàn với vỏ ngoài forceps nêu tại Mục 6.	Cái	02	
4	Hàm forceps kẹp răng nhỏ	- Hàm forceps đơn cực kẹp răng nhỏ cỡ 5mm - Phần hàm dụng cụ dài 26mm ±5%, hoạt động đơn, có mở lỗ, có răng cưa nhỏ mịn - Chiều dài dụng cụ 36cm ±10% - Tương thích hoàn toàn với vỏ ngoài forceps nêu tại Mục 6.	Cái	03	Phân 2
5	Lưỡi kéo cong	- Lưỡi kéo cong cỡ 5mm - Phần hàm dụng cụ dài 20 mm ±5%, hoạt động kép, lưỡi có răng cưa, dạng thìa. - Chiều dài dụng cụ 36cm ±10% - Tương thích hoàn toàn với vỏ ngoài forceps nêu tại Mục 6.	Cái	13	
6	Vỏ ngoài forceps, kéo	- Vỏ ngoài forceps, kéo cỡ 5mm - Chất liệu bằng kim loại, có bọc cách điện, có đầu nối khóa Luer để tưới rửa vệ sinh. - Chiều dài dụng cụ 36cm ±10% - Tương thích hoàn toàn với hàm Forceps nêu tại Mục 2,3,4 và Lưỡi kéo cong nêu tại Mục 5	Cái	40	

Số TT	Tên hàng hoá	Tính năng, thông số kỹ thuật	Đơn vị	SL	Phân/lô
7	Kìm kẹp kim	- Kìm kẹp kim hàm cong trái cỡ 5mm - Chiều dài dụng cụ 33 cm $\pm$ 10% - Tương thích hoàn toàn với Trocar cỡ 6mm của hãng Karl Storz đang sử dụng tại Bệnh viện.	Cái	01	Phân 3
8	Hàm forceps cầm máu lưỡng cực hàm chữ nhật	- Hàm forceps cầm máu lưỡng cực cỡ 5mm, dài 33cm $\pm$ 10%. - Phần hàm gồm 02 bản hình chữ nhật, loại hàm chắc khoẻ - Tương thích hoàn toàn với tay cầm và vỏ Forcep lưỡng cực của hãng Karl Storz đang sử dụng tại Bệnh viện.	Cái	07	Phân 4
9	Hàm forceps cầm máu lưỡng cực hàm có lỗ	- Hàm forceps cầm máu lưỡng cực cỡ 5mm, dài 33cm $\pm$ 10%. - Phần hàm gồm 02 bản trong đó 01 bản có lỗ, 01 bản không có lỗ - Tương thích hoàn toàn với tay cầm và vỏ Forcep lưỡng cực của hãng Karl Storz đang sử dụng tại Bệnh viện.	Cái	07	Phân 5
10	Bộ forceps lưỡng cực	- Bộ Forceps lưỡng cực đồng bộ bao gồm: 01 tay cầm, 01 vỏ ngoài, 01 hàm forceps lưỡng cực KELLY, 01 hàm forceps lưỡng cực có lỗ - Tương thích hoàn toàn với Dây cao tần lưỡng cực của hãng Karl Storz đang sử dụng tại Bệnh viện. Bao gồm:	Bộ	01	Phân 6
10.1	Tay cầm	Tay cầm bằng nhựa, cách điện, có chân cầm đốt điện lưỡng cực	Cái	01	
10.2	Vỏ ngoài	Vỏ ngoài bằng kim loại, có vỏ bọc cách điện, cỡ 5mm, dài 36cm $\pm$ 10%, có đầu nối khóa Luer để tưới rửa vệ sinh, có thể xoay	Cái	01	
10.3	Hàm forceps lưỡng cực KELLY	Hàm forceps lưỡng cực KELLY cỡ 5mm, chiều dài 36cm $\pm$ 10%, phần hàm dài 24mm $\pm$ 5%, hoạt động kép	Cái	01	
10.4	Hàm forceps lưỡng cực có lỗ	Hàm forceps lưỡng cực có lỗ cỡ 5mm, chiều dài 36cm $\pm$ 10%, phần hàm dài 18mm $\pm$ 5% có mở lỗ có răng cưa nhỏ không gây tổn thương, hoạt động kép	Cái	01	
11	Van trocar đa chức năng cỡ 11mm	-Van trocar đa chức năng cỡ 11mm, có thể mở bằng tay hoặc mở tự động - Tương thích hoàn toàn với nút cao su đầu trocar 10mm nêu tại mục 14 và vỏ Troca cỡ 11mm đang sử dụng tại Bệnh viện.	Cái	23	Phân 7
12	Van trocar đa chức năng cỡ 6mm	- Van trocar đa chức năng cỡ 6mm, có thể mở bằng tay hoặc mở tự động - Tương thích hoàn toàn với nút cao su đầu trocar 5mm nêu tại mục 15 và vỏ Troca cỡ 6mm nêu tại Mục 13.	Cái	10	
13	Vỏ Troca cỡ 6mm	- Vỏ trocar cỡ 6mm, chiều dài làm việc 10.5cm $\pm$ 10%, đầu vát chéo, có van bơm khí - Tương thích hoàn toàn với Van trocar đa chức năng cỡ 6mm nêu tại Mục 12.	Cái	03	
14	Nút cao su đầu trocar 10mm	- Nút cao su đầu trocar cỡ 10 mm, tiết trùng được bằng hơi nước ở nhiệt độ cao - Tương thích hoàn toàn với Van trocar đa chức năng cỡ 11mm nêu tại Mục 11.	Cái	100	

Số TT	Tên hàng hoá	Tính năng, thông số kỹ thuật	Đơn vị	SL	Phần/lô
15	Nút cao su đầu trocar 5mm	- Nút cao su đầu trocar cỡ 5 mm, tiết trùng được bằng hơi nước ở nhiệt độ cao - Tương thích hoàn toàn với Van trocar đa chức năng cỡ 6mm nêu tại Mục 12.	Cái	100	
16	Điện cực phẫu tích và cầm máu hình chữ L (dạng móc)	- Điện cực phẫu tích và cầm máu đơn cực cỡ 5mm, hình chữ L (dạng móc) - Vỏ bọc cách điện - Chiều dài 35cm ±10% - Tương thích hoàn toàn với Trocar cỡ 6mm của hãng Karl Storz đang sử dụng tại Bệnh viện.	Cái	05	Phần 8
17	Ống tưới hút	- Ống tưới hút, có lỗ ở đầu xa, có khóa - Cỡ 5 mm, chiều dài từ 33÷41cm - Tương thích hoàn toàn với Trocar cỡ 6mm của hãng Karl Storz đang sử dụng tại Bệnh viện.	Cái	02	Phần 9
18	Kìm kẹp clip cầm máu titan	- Kìm kẹp clip cầm máu titan cỡ 10 mm loại trung bình lớn, dài 330 mm ±10% - Chất liệu thép không gỉ hoặc tương đương - Tay cầm sừng lục, có thể xoay - Tương thích hoàn toàn với clip titan cỡ trung bình lớn đang sử dụng tại Bệnh viện.	Cái	01	Phần 10
19	Ống kính nội soi niệu quản bể thận	- Ống soi niệu quản cỡ 9.5 Fr . - Thân ống cỡ 9.5 Fr , đầu ống cỡ 8 Fr. - Hướng nhìn 6 độ, chiều dài 43 cm ±10% - Có kênh trung tâm cỡ 6 Fr - Cho phép đưa một dụng cụ cỡ 5 Fr - Có kênh bên để tưới rửa - Đầu chóp của ống tròn nhẵn - Tiết trùng được ở nhiệt độ cao bằng hơi nước - Bao gồm: 01 ống soi niệu quản bể thận và 01 bộ phụ kiện tiêu chuẩn - Tương thích hoàn toàn với các dụng cụ, hệ thống nội soi phẫu thuật của hãng Karl Storz đang sử dụng tại Bệnh viện.	Bộ	01	Phần 11
20	Ống kính nội soi tiết niệu 30 độ	- Ống kính nội soi tiết niệu hướng nhìn 30 độ, đường kính 4 mm, chiều dài 30cm ±10% - Tiết trùng được ở nhiệt độ cao bằng hơi nước - Sử dụng thấu kính hình gậy hoặc công nghệ tương đương - Thị kính có bọc sa-phia hoặc chất liệu tương đương chống xước - Tương thích hoàn toàn với hệ thống nội soi phẫu thuật của hãng Karl Storz đang sử dụng tại Bệnh viện.	Cái	01	Phần 12
21	Tay cắt u bàng quang, tiền liệt tuyến	- Tay cắt u bàng quang, tiền liệt tuyến, loại cắt chủ động bằng ngón trỏ. - Sử dụng cho điện cực loại 1 chân cắm. - Tương thích hoàn toàn với Ống kính nội soi nêu tại mục 20.	Cái	01	
22	Vỏ trong cho vỏ đặt tay cắt, cỡ 26 Fr	- Vỏ trong cho vỏ đặt tay cắt sử dụng trong phẫu thuật cắt tiết niệu, cỡ 26 Fr, xoay được, đầu bọc chất liệu cách điện - Tương thích hoàn toàn với vỏ đặt tay cắt của hãng Karl Storz đang sử dụng tại Bệnh viện.	Cái	02	Phần 13

Số TT	Tên hàng hoá	Tính năng, thông số kỹ thuật	Đơn vị	SL	Phần/lô
23	Bộ kim và dây tưới hút dịch	- Bộ kim và dây tưới hút dịch dùng trong phẫu thuật nội soi - Bao gồm: 01 bộ dây tưới bằng silicone (hoặc tương đương), tiết trùng được và 01 kim dùng cho dây tưới	Bộ	10	Phần 14
24	Dây dẫn sáng cỡ lớn	- Dây dẫn sáng đầu nối thẳng đường kính $4.8 \pm 5\%$ , chiều dài $\geq 2,5m$ . - Chất liệu chịu nhiệt - Tương thích hoàn toàn với Ống kính nội soi nêu tại Mục 01 và Ống kính nội soi ổ bụng của hãng Karl Storz đang sử dụng tại Bệnh viện.	Cái	02	Phần 15
25	Dây dẫn sáng cỡ nhỏ	- Dây dẫn sáng đầu nối thẳng đường kính 3.5mm, chiều dài $\geq 3m$ - Tương thích hoàn toàn với Ống kính nội soi nêu tại Mục 19, 20 và Ống kính nội soi niệu quản bề thận; tiết niệu của hãng Karl Storz đang sử dụng tại Bệnh viện.	Cái	02	Phần 16
26	Dây cao tần đơn cực	- Dây cao tần đơn cực, chân cắm cỡ 4 mm, chiều dài $\geq 3$ m - Tương thích hoàn toàn với các dao mổ điện đang sử dụng tại Bệnh viện.	Cái	10	Phần 17
27	Dây cao tần lưỡng cực	- Dây cao tần lưỡng cực, chân cắm đôi cỡ 4 mm, chiều dài $\geq 3$ m - Tương thích hoàn toàn với dao mổ điện đang sử dụng tại Bệnh viện.	Cái	24	Phần 18

- Yêu cầu về giấy tờ cần cung cấp khi giao hàng:

+ Cung cấp đầy đủ Giấy chứng nhận xuất xứ CO, Giấy chứng nhận chất lượng CQ hoặc tài liệu tương đương; bộ hồ sơ hải quan (gồm tờ khai, Bill, Packing list, invoice) khi giao hàng (đối với hàng hóa nhập khẩu).

+ Có giấy phép lưu hành sản phẩm của Bộ Y tế hoặc Số lưu hành (đối với hàng hóa là thiết bị y tế sản xuất trong nước).

+ Có số lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu của Bộ Y tế (đối với các thiết bị phải xin phép nhập khẩu theo quy định) hoặc tài liệu tương đương.

+ Có kết quả phân loại trang thiết bị y tế về mức độ rủi ro, được công bố trên cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế.

**Ghi chú:** Danh mục yêu cầu báo giá bao gồm 18 phần hàng hoá, các đơn vị có thể báo giá cho một hoặc một số hoặc toàn bộ phần hàng hoá yêu cầu báo giá.

**PHỤ LỤC 02. MẪU BÁO GIÁ**  
(Kèm theo Thư mời số 861/BVĐK-TCKT ngày 19 tháng 7 năm 2023  
của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

**BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>**

**Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

**1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan**

STT	Danh mục thiết bị y tế <sup>(2)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)
1	Thiết bị A										
2	Thiết bị B										
n	...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

**2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:** .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày phù hợp với thông tin tại khoản 5 Mục I - Yêu cầu báo giá], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

**3. Chúng tôi cam kết:**

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

**Ghi chú:**

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.
- Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.